

QUYẾT ĐỊNH

công nhận hoàn thành chương trình bồi dưỡng cho học viên lớp Bồi dưỡng đạo đức công vụ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho cán bộ, công chức, viên chức năm 2026 tại Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang cơ sở 2 (lớp số 2)

Căn cứ Quy định số 25-QĐ/TU, ngày 10/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quy chế Quản lý hoạt động bồi dưỡng của Trường Chính trị ban hành kèm theo Quyết định số 988-QĐ/HVCTQG, ngày 20/3/2026 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 171/2025/NĐ-CP, ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Căn cứ kế hoạch số 64-KH/TU, ngày 16/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026;

Căn cứ kế hoạch số 97/KH-UBND, ngày 13/03/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức khối nhứn tỉnh Tuyên Quang năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 369/QĐ-SNV, ngày 23/9/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang về việc mở lớp bồi dưỡng đạo đức công vụ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho cán bộ, công chức, viên chức năm 2026;

Căn cứ vào Hợp đồng số 01/2026/HĐĐT-SNV-TCT, ngày 11/9/2026 của Sở Nội vụ và Trường Trường Chính trị Tuyên Quang về phối hợp tổ chức Lớp bồi dưỡng đạo đức công vụ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Biên bản số 07-BB/HĐXBD, ngày 12/10/2026 của Hội đồng xét hoàn thành chương trình bồi dưỡng cho học viên lớp Bồi dưỡng đạo đức công vụ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho cán bộ, công chức, viên chức năm 2026;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học,

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CHÍNH TRỊ
QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1: Công nhận hoàn thành chương trình bồi dưỡng cho **74 (bảy mươi bốn)** học viên lớp Bồi dưỡng đạo đức công vụ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho cán bộ, công chức, viên chức năm 2026 tại Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang cơ sở 2 (lớp số 2). Thời gian bồi dưỡng từ ngày 05/10/2026 đến ngày 09/10/2026 (có danh sách kèm theo).

Điều 2: Trưởng phòng Quản lý đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học, Trưởng phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu, Ban quản lý lớp và các học viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang;
- Hiệu trưởng, các phó Hiệu trưởng;
- UBND 124 xã, phường;
- Như Điều 2;
- Kế toán, Thủ quỹ;
- Trang thông tin điện tử trường;
- Lưu Văn thư, phòng QLĐT, BD&NCKH.



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Sỹ Hùng

DANH SÁCH

công nhận hoàn thành chương trình bồi dưỡng cho học viên lớp Bồi dưỡng đạo đức công vụ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho cán bộ, công chức, viên chức năm 2026 tại Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang cơ sở 2 (lớp số 2)

(Kèm theo Quyết định số 660-QĐ/TC, ngày 12/10/2026 của Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang)

TT	Họ và tên		Năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Chức danh/ chức vụ/ vị trí việc làm	Đơn vị công tác
1	Vàng Thị	Bảo	1985	Nữ	Mông	Công chức	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Lũng Phìn
2	Cháng Lục	Bình	1999	Nam	Mông	Công chức	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Tân Tiến
3	Vàng A	Chai	1976	Nam	Giáy	Công chức	Văn phòng HĐND và UBND xã Mèo Vạc
4	Nùng A	Chin	1986	Nam	Giáy	Phó Trưởng phòng	Phòng Văn hoá - Xã hội xã Đồng Văn
5	Vương Đình	Cường	1978	Nam	Kinh	Trưởng Phòng	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Ngọc Đường
6	Nùng Hùng	Chính	1991	Nam	Nùng	Công chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Hồ Thầu
7	Nguyễn Thị	Chúc	1983	Nữ	Tày	Công chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Vĩnh Tuy
8	Lù Tiến	Chức	1990	Nam	Nùng	Công chức	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hoàng Su Phì
9	Mai Đức	Chung	1977	Nam	Mông	Phó Giám đốc	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Nghĩa Thuận
10	La Văn	Chuyên	1987	Nam	Tày	Chuyên viên	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Yên Hoa
11	Chu Thị	Chuyên	1980	Nữ	Tày	Công chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Lũng Tám
12	Nông Văn	Điệp	1994	Nam	Tày	Chuyên viên	Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã Xín Mần

TT	Họ và tên		Năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Chức danh/ chức vụ/ vị trí việc làm	Đơn vị công tác
13	Sầm Thị	Diệu	1988	Nữ	Tày	Công chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Bản Máy
14	Lý Văn	Đông	1989	Nam	Tày	Phó Giám đốc	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Hồ Thầu
15	Mai Xuân	Đông	1983	Nam	Kinh	Giám đốc	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Vị Xuyên
16	Ngô Ngọc	Đông	1982	Nam	Kinh	Phó Giám đốc	Trung tâm Dịch vụ công xã Minh Ngọc
17	Đỗ Thị Thùy	Dung	1989	Nữ	Kinh	Công chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Hùng An
18	Nguyễn Thị	Duyên	1994	Nữ	Kinh	Công chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Thắng Mố
19	Châu Thị	Gấm	1978	Nữ	Tày	Quyền Giám đốc	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Yên Hoa
20	Nguyễn Thị Linh	Hằng	1991	Nữ	Kinh	Công chức	Phòng Văn hoá - Xã hội xã Linh Hồ
21	Vàng A	Hạnh	1984	Nam	Xuông	Công chức	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mậu Duệ
22	Hoàng Thị	Hạnh	1985	Nữ	Tày	Công chức	Văn phòng HĐND và UBND xã Bằng Lang
23	Phí Song	Hào	1991	Nam	Kinh	Giám đốc	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Thuận Hoà
24	Triệu Thu	Hiền	2000	Nữ	Tày	Công chức	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Khâu Vai
25	Nguyễn Thị	Hiền	1986	Nữ	Kinh	Viên chức	Trung tâm Dịch vụ công xã Cao Bồ
26	Nguyễn Văn	Hiếu	1986	Nam	Tày	Công chức	Văn phòng HĐND và UBND xã Ngọc Long
27	Nguyễn Thị	Hòa	1990	Nữ	Tày	Công chức	Phòng Văn hoá - Xã hội xã Đồng Văn
28	Nguyễn Duy	Huân	1982	Nam	Kinh	Công chức	Văn phòng HĐND và UBND xã Lao Chải

TT	Họ và tên		Năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Chức danh/ chức vụ/ vị trí việc làm	Đơn vị công tác
29	Xin Thị	Huân	1980	Nữ	Nùng	Công chức	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Thành Tín
30	Lâm Thị	Huệ	1985	Nữ	Tày	Phó Trưởng phòng	Phòng Văn hóa - Xã hội phường Hà Giang 2
31	Mai Thị	Huệ	1987	Nữ	Tày	Công chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Pà Vầy Sủ
32	Triệu Thị Thiêm	Hương	1987	Nữ	Tày	Công chức	Phòng Văn hoá - Xã hội xã Lũng Cú
33	Đỗ Thị	Huyền	1984	Nữ	Kinh	Công chức	Văn phòng HĐND và UBND xã Thanh Thủy
34	Phạm Văn	Kiên	1974	Nam	Kinh	Giám đốc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã Đồng Tâm
35	Chu Minh	Kỳ	1988	Nam	Tày	Công chức	Phòng Văn hoá - Xã hội xã Cán Tỷ
36	Đào Công	Lập	1988	Nam	Kinh	Công chức	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Niêm Sơn
37	Nguyễn Văn	Mạnh	1983	Nam	Kinh	Công chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Nậm Dịch
38	Hoàng Văn	Minh	1986	Nam	Kinh	Công chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Thắng Mố
39	Ly Thị	Mỹ	1988	Nữ	Mông	Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng HĐND và UBND xã Sà Phìn
40	Nông Thị	Ngân	1994	Nữ	Tày	Công chức	Văn phòng HĐND và UBND xã Sà Phìn
41	Trần Công	Nguyễn	1977	Nam	Nùng	Công chức	Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tiên Nguyên
42	Nguyễn Thị Ninh	Nhâm	1981	Nữ	Kinh	Viên chức	Trung tâm Dịch vụ công xã Đồng Tâm
43	Nguyễn Thị	Nhung	1997	Nữ	Tày	Công chức	Phòng Văn hoá - Xã hội xã Linh Hồ

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Chức danh/ chức vụ/ vị trí việc làm	Đơn vị công tác
44	Lộc Thị Niêm	1988	Nữ	Tày	Công chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Nghĩa Thuận
45	Nguyễn Văn Nói	1979	Nam	Tày	Công chức	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Bằng Hành
46	Thào Văn Phà	1990	Nam	Mông	Công chức	Văn phòng HĐND và UBND xã Bản Máy
47	Lầu Mí Phênh	1987	Nam	Mông	Công chức	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Sơn Vĩ
48	Lò Mùi Phin	1986	Nữ	Dao	Phó Trưởng phòng	Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tiên Nguyên
49	Lò Văn Phù	1980	Nam	Nùng	Công chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Sơn Vĩ
50	Hà Lê Quang	1985	Nam	Kinh	Phó Trưởng phòng	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Vị Xuyên
51	Lã Thị Như Quỳnh	1983	Nữ	Tày	Trưởng phòng	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Tùng Bá
52	Lầu Mí Sính	1988	Nam	Mông	Công chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Khâu Vai
53	Lương Quốc Sùng	1976	Nam	Kinh	Công chức	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Thuận Hòa
54	Lại Thị Ngọc Tâm	1986	Nữ	Tày	Công chức	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hùng An
55	Mua Mí Thà	1990	Nam	Mông	Công chức	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Phố Bàng
56	Lê Thị Hồng Thắm	1982	Nữ	Kinh	Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng HĐND và UBND xã Yên Cường
57	Nguyễn Ngọc Thắng	1971	Nam	Kinh	Công chức	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Thượng Sơn
58	Nguyễn Đức Thắng	1999	Nam	Kinh	Công chức	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Liên Hiệp

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Chức danh/ chức vụ/ vị trí việc làm	Đơn vị công tác
59	Đặng Hữu Thanh	1979	Nam	Dao	Công chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Tùng Vài
60	Nguyễn Tiến Thanh	1985	Nam	Kinh	Chánh văn phòng	Văn phòng HĐND và UBND xã Bạch Ngọc
61	Hoàng Ngọc Thanh	1988	Nam	Tày	Công chức	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Bắc Quang
62	Nguyễn Thị Thảo	1988	Nữ	Tày	Công chức	Văn phòng HĐND và UBND xã Phú Linh
63	Sùng Thị Minh	1996	Nữ	Mông	Công chức	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Ngọc Đường
64	Sải Lộc Thịnh	1990	Nữ	Nùng	Phó Trưởng phòng	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Tân Tiến
65	Nguyễn Đức Thuận	1981	Nam	Tày	Quyền Giám đốc	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Đồng Yên
66	Mạc Thị Thuyền	1982	Nữ	Tày	Công chức	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Thàng Tín
67	Hoàng Thị Tính	1989	Nữ	Tày	Công chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Đồng Yên
68	Lý A Tồn	1984	Nam	Dao	Phó Giám đốc	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Ngọc Long
69	Phan Thị Trang	1982	Nữ	Kinh	Công chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Vĩnh Tuy
70	Trần Quang Trung	1981	Nam	Tày	Công chức	Văn phòng HĐND và UBND xã Mèo Vạc
71	Nguyễn Anh Tuấn	1988	Nam	Kinh	Phó Giám đốc	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Tùng Vài
72	Nguyễn Gia Vịnh	1977	Nam	Tày	Trưởng phòng	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Niêm Sơn
73	Trương Đình Vương	1986	Nam	Dao	Công chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Lũng Tám

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Chức danh/ chức vụ/ vị trí việc làm	Đơn vị công tác
74	Lò Thị Xay	1990	Nữ	Mông	Công chức	Phòng Văn hoá - Xã hội xã Cán Tỷ

Danh sách ấn định: 74 học viên.